

Bản án số: 66/2020/HS-PT
Ngày: 18-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Thái Quang Hải**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hoàng Quí**.

Bà Trương Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tống Phi Phụng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Thành Lộc** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm 1974.

Trú tại: Khu vực 3, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T2 (chết) và bà Nguyễn Thị T3 (chết); Có vợ là Đặng Thị Linh Đ, có 01 người con sinh năm 2013.

Tiền sự: Ngày 30/5/2017, bị Công an xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 700.000 đồng về hành vi “say rượu, bia gây mất trật tự công cộng, chưa chấp hành.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2014/HSST ngày 02/7/2014 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ tuyên phạt Huỳnh Văn T 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/12/2014, chưa chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm, hình phạt bổ sung và chưa nộp tiền thu lợi bất chính.

Nhân thân: Vào ngày 31/10/1994, Huỳnh Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 19/01/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 08 tháng tù về

tội “Cướp giật tài sản của công dân”

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Hồng N1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 22-02-2019, tại khu đất trống của bà Nguyễn Thị Bảy thuộc ấp M1, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ; giáp ranh với phường A, quận N; có tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền. Khi công an phường A nhận được tin báo đến thì các đối tượng tham gia đá gà bỏ chạy, chỉ còn giữ được Nguyễn Văn P1 và Nguyễn Văn C.

Quá trình điều tra xác định, vào ngày 22-02-2019, bị cáo Nguyễn Hồng N1 đã tổ chức đá 03 độ gà ăn tiền. Cụ thể như sau:

- Độ gà thứ nhất:

Vào khoảng 11 giờ, có một người tên T3 ở P (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mang theo một con gà màu vàng, nặng 2,7 kg đá với gà của T1 ở Cần Thơ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mang theo con gà màu đỏ nặng 2,7kg để đá độ ăn tiền và đá đồng với số tiền 1.100.000 đồng; có khoảng bốn người tham gia, chỉ xác định được tên là T3 và T1, hai người còn lại không biết họ tên, địa chỉ ở đâu. Kết thúc độ gà thứ nhất thì gà của T3 thắng. Bị cáo N1 lấy tiền của T1 là 1.100.000 đồng và nhận 200.000 đồng tiền xâu, còn lại giao cho T3.

- Độ gà thứ hai:

Vào khoảng hơn 12 giờ, độ gà ăn tiền của ông Nguyễn Văn P1 và bị cáo T. Ông P1 mang theo con gà màu đỏ (gọi là gà Điều) nặng khoảng 2,2kg và cựa gà; bị cáo T mang theo con gà màu vàng (gọi là gà Khét) nặng khoảng 2,2kg, bị cáo T không mang theo cựa gà nên mượn cựa gà của bị cáo N1. Sau khi bị cáo N1 cân gà xong thì hai bên thỏa thuận độ gà đá với số tiền 1.100.000 đồng, nếu thắng thì được 1.100.000 đồng và xác con gà của bên đá thắng. Nếu bên đá thua muốn chuộc xác gà thì phải trả 300.000 đồng. Sau đó ông P1 và bị cáo T tự ôm gà bằng cựa sắt vào chân gà và thả gà, còn bị cáo N1 làm trọng tài. Độ gà này có khoảng 06 người tham gia, chỉ xác định được ông P1 và bị cáo T, bị cáo T không tham gia đá ăn tiền mà chỉ tham gia bắt xác gà; có 03 đến 04 người tham gia (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đá độ theo gà của bị cáo T, phần mỗi người từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng. Trận gà này của ông P1 thắng độ. Bị cáo N1 thu tiền bên nhóm đá gà của bị cáo T là 1.100.000 đồng, bị cáo N1 lấy 200.000 đồng tiền xâu, còn lại đưa cho ông P1. Bị cáo T không có tiền chuộc xác con gà nên bị cáo N1 đưa xác gà của bị cáo T cho ông P1.

- Độ gà thứ ba:

Vào khoảng 13 giờ, T3 ở P (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) lấy con gà màu vàng nặng 2,7kg là gà đá độ thứ nhất để đá độ ăn tiền với gà màu đỏ nặng 2,7kg của T1 ở Cần Thơ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể); độ gà này đá đồng với số tiền 1.100.000 đồng, không bắt xác gà. Độ gà này có khoảng bốn người tham gia, chỉ xác định được T3 và T1, hai người còn lại không biết họ tên, địa chỉ ở đâu. Hai bên mới băng cựa xong chưa thả gà thì bị Công an phường A đến; do đó, hai bên chưa chung tiền, bị cáo N1 chưa nhận tiền xâu.

Qua đấu tranh, xác định bị cáo N1 là người tổ chức đá gà ăn tiền, trong đó bị cáo N1 trực tiếp liên hệ với các đối tượng đá gà ăn tiền, sau đó làm sân, cân gà, đưa băng keo để băng cựa, làm trọng tài. Theo thỏa thuận, độ gà đá xỏ với số tiền 600.000 đồng thì bị cáo N1 thu tiền xâu là 100.000 đồng, độ gà đá xỏ với số tiền 1.100.000 đồng thì bị cáo N1 thu tiền xâu là 200.000 đồng và số tiền này lấy của người thắng độ.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo N1 khai nhận ngày 22-01-2019, bị cáo là người đứng ra tổ chức đá 03 độ gà ăn thua bằng tiền, làm sân gà, cân gà, làm trọng tài và thu tiền xâu 400.000 đồng, đang tổ chức đá độ gà thứ ba thì bị lực lượng Công an đến nên bị cáo bỏ chạy. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận, vào ngày 20 và 21-02-2019 bị cáo có tổ chức 02 độ gà và thu được 400.000 đồng tiền xâu. Tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc tổ chức đá gà ăn tiền của bị cáo từ ngày 20 đến 22-02-2019 là 800.000 đồng.

Theo ông Nguyễn Văn P1 khai nhận ngày 22-2-2019, ông P1 mang theo gà và số tiền 1.160.000 đồng, dự định lấy ra 1.100.000 đồng để đá gà ăn thua bằng tiền. Tham gia đá độ gà số tiền 1.100.000 đồng với Tài và ăn được 900.000 đồng nên tổng cộng là 2.060.000 đồng. Khi bị bắt, ông P1 làm rơi mất 1.760.000 đồng. Còn lại 300.000 đồng thì bị Công an tạm giữ.

Bị cáo T khai nhận, ngày 22-02-2019, bị cáo N1 và bị cáo có uống cà phê chung, bị cáo có con gà 2,2kg nên kêu bị cáo N1 kiểm gà để cấp độ đá ăn tiền. Diễn biến đá gà ăn tiền, bị cáo thống nhất với lời khai của bị cáo N1 và ông P1.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Của ông Nguyễn Văn P1: 01 (một) gà màu đỏ (gọi là gà Điều); 01 (một) con gà màu vàng (gọi là gà Khét) thắng của bị cáo T; 01 (một) cặp cựa sắt; tiền thu trên người 300.000 đồng. Quá trình điều tra, ông P1 nộp 1.100.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc. Tổng số tiền liên quan đến đánh bạc thu giữ của ông P1 là 1.400.000 đồng.

- Của bị cáo N1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, loại bàn phím; 02 (hai) cuộn băng keo; 01 (một) cặp cựa sắt. Trong quá trình điều tra, bị cáo N1 giao nộp tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc từ ngày 20 đến 22-02-2019 là 800.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P đã căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1

Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng N1, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 03/3/2020, bị cáo Huỳnh Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo và không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo; đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là không cao. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới, các lý do kháng cáo của bị cáo đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức pháp luật, biết rõ hành vi đá gà ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tuy mục đích của bị cáo là bắt xác gà nhưng gà đá là của bị cáo, những người chơi ké tiền theo bên gà của bị cáo, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số tiền đánh bạc là 1.100.000 đồng. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội Tổ chức đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng nay lại tiếp tục phạm tội. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự và nhân thân của bị cáo xấu. Vì vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tệ nạn cờ bạc hiện nay còn xảy ra nhiều, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Nên cần xử phạt cho nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên, mức án sơ thẩm tuyên là quá nghiêm khắc, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tổ tụng huyện P;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Thái Quang Hải